

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CƯ JÚT
TỈNH ĐẮK NÔNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 17/2021/DSST

Ngày 23/7/2021

" *V/v Tranh chấp hợp đồng tín dụng* "

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CƯ JÚT

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Bá Luân.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thuận và bà Phạm Thị Thơm.

- *Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Ông Phạm Văn Thê.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Huyền Trâm – Kiểm sát viên.

Trong ngày 23/7/2021 tại phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Cư Jút xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 22/2021/TLST-DS ngày 23/3/2021 về việc "*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2021/QĐXXST-DS ngày 17/6/2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 96/QĐST-DS ngày 06/7/2021, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng N (Viết tắt: Ngân hàng A). Trụ sở: Số 02 L, Quận B, Tp. Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Nguyễn Châu L - Giám đốc Ngân hàng A, chi nhánh C - Là người đại diện theo ủy quyền. Địa chỉ: Số 359 Nguyễn Tất Th, thị trấn E, huyện C, tỉnh Đắk Nông;

Người được ông Nguyễn Châu L ủy quyền lại: Ông Đặng Thanh L - Trưởng phòng khách hàng kinh doanh Ngân hàng A, chi nhánh C (theo văn bản ủy quyền số 15/NHNoĐNo-CJ ngày 15/7/2021) - Có mặt.

- *Bị đơn:* Bà Hà Thị T và ông Vũ Văn Ngh. Cùng địa chỉ: Thôn 15, xã Đ, huyện C, tỉnh Đắk Nông - Có đơn xin xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện, bản tự khai và tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của nguyên đơn trình bày: Ngày 29/11/2017 Ngân hàng A, chi nhánh C có cho bà Hà Thị T và ông Vũ Văn Ngh vay số tiền gốc 150.000.000 đồng, thời hạn vay 36 tháng, hạn trả cuối cùng ngày 15/12/2020, lãi suất thỏa thuận tại thời điểm vay 9,5%/ năm, mục đích vay chăn nuôi, theo hợp đồng tín dụng số: 5302-LAV 20172151 ngày

29/11/2017. Khi làm thủ tục vay thì bà T và ông Ngh có thể chấp quyền sử dụng đất và tài sản trên đất thuộc các thửa đất số 62 và 70, tờ bản đồ số 83 đã được UBND huyện Cư Jút cấp giấy giấy CNQSDĐ ngày 22/11/2017 đứng tên bà Hà Thị T và ông Vũ Văn Ngh, tọa lạc tại thôn 15, xã Đ, huyện C, tỉnh Đắk Nông, theo hợp đồng thế chấp QSDĐ số: 285211975 ngày 29/11/2017, hợp đồng thế chấp đã được chứng thực tại phòng công chứng Nguyễn Văn Nh (có trụ sở số 157 Nguyễn Tất Thành, thị trấn Ea Tling, huyện Cư Jút) ngày 29/11/2017.

Đến hạn trả nợ bà T và ông Ngh không trả nợ cho Ngân hàng và vi phạm nghĩa vụ trả nợ. Nhiều lần cán bộ Ngân hàng đã đến nhà để làm việc và tạo điều kiện cho bà T và ông Ngh thực hiện nghĩa vụ trả nợ, nhưng chỉ trả được số tiền lãi là 8.117.149 đồng, số tiền gốc và lãi còn lại thì không chịu trả.

Để bảo đảm cho việc thu hồi nợ của Ngân hàng. Nay Ngân hàng khởi kiện yêu cầu TAND huyện Cư Jút giải quyết buộc bà T và ông Ngh trả số tiền gốc và lãi tính đến ngày 23/7/2021 (Ngày xét xử sơ thẩm) là 172.362.153 đồng (Trong đó: Nợ gốc 150.000.000 đồng; Lãi trong hạn 17.697.917 đồng; Lãi quá hạn 4.664.236 đồng) và toàn bộ lãi phát sinh cho đến khi trả hết số nợ theo mức lãi suất ghi trong hợp đồng tín dụng đã ký kết. Trường hợp bà T và ông Ngh không trả nợ cho Ngân hàng thì yêu cầu Tòa án xử lý các tài sản đã thế chấp để thu hồi nợ theo quy định pháp luật.

Tại bản tự khai và biên bản lấy lời khai Hà Thị T trình bày: Bà thừa nhận là ngày 29/11/2017 vợ chồng bà có vay Ngân hàng A số tiền gốc là 150.000.000 đồng, hạn trả cuối vào ngày 15/12/2020, mục đích vay đầu tư trồng trọt và chăn nuôi (nuôi heo, gà, vịt...). Khi vay có thể chấp QSDĐ và các tài sản trên đất thuộc các thửa đất số 62 và 70, tờ bản đồ số 83, tọa lạc tại Thôn 15, xã Đ, huyện C. Quá trình vay đã trả được khoảng hơn 8.000.000 đồng tiền lãi. Số tiền gốc và lãi còn lại chưa trả cho Ngân hàng, do khó khăn về kinh tế và vi phạm nghĩa vụ trả nợ.

Nay Ngân hàng A khởi kiện bà với ông Nghiệp trả số tiền gốc và lãi tính đến ngày 23/7/2021 là 172.362.153 đồng (Trong đó: Nợ gốc 150.000.000 đồng; Lãi trong hạn 17.697.917 đồng; Lãi quá hạn 4.664.236 đồng) là đúng. Hiện tại bà với ông Ngh đang khó khăn về kinh tế và không có tiền trả cho Ngân hàng được, mặt khác ông Nghiệp đang đi làm ăn xa, không về Tòa án để giải quyết vụ việc được. Vì vậy đề nghị Tòa án giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử (HĐXX), sự tuân theo pháp luật của những người tham gia tố tụng cũng như nội dung vụ án.

- Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán từ khi thụ lý vụ án và của Hội đồng xét xử tại phiên tòa đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về phía người tham gia tố tụng: Nguyên đơn đã nghiêm túc thực hiện đầy đủ quyền, nghĩa vụ của mình, bị đơn bà T đã nghiêm túc thực hiện đầy đủ quyền, nghĩa vụ của mình còn ông Ngh thì không chấp hành.

- Về nội dung: Đề nghị HĐXX chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1]. Về tố tụng:

- Thẩm quyền và quan hệ pháp luật tranh chấp: Ngân hàng A, chi nhánh C khởi kiện yêu cầu bà Hà Thị T và ông Vũ Văn Ngh có địa chỉ tại thôn 15, xã Đ, huyện C trả nợ gốc và lãi theo Hợp đồng tín dụng đã ký kết. Vì vậy, đây là tranh chấp về dân sự, quan hệ pháp luật “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cư Jút theo quy định tại Điều 35; các điểm a, c khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Căn cứ mở phiên tòa: Quá trình giải quyết vụ án, các bên không thống nhất, thỏa thuận với nhau được, do đó Tòa án phải đưa vụ án ra xét xử theo quy định của pháp luật.

[2]. Về nội dung:

2.1. Xét hợp đồng tín dụng số: 5302-LAV 20172151 ngày 29/11/2017 giữa Ngân hàng với bà T và ông Ngh để vay số tiền gốc là 150.000.000 đồng (Một trăm năm mươi triệu đồng), thời hạn vay 36 tháng, hạn trả cuối cùng ngày 15/12/2020, lãi suất thỏa thuận tại thời điểm vay 9,5%/ năm (lãi có biến động), lãi suất quá hạn 150%. Từ khi vay đến nay bà T và ông Ngh chỉ trả cho Ngân hàng được 8.117.149 đồng tiền lãi còn gốc thì chưa trả, như vậy bà T và ông Ngh đã vi phạm hợp đồng tín dụng mà các bên đã ký kết.

Tính đến ngày 23 tháng 7 năm 2021 bà T và ông Ngh còn nợ Ngân hàng tổng cộng gốc và lãi là 172.362.153 đồng (Trong đó: Nợ gốc 150.000.000 đồng; Lãi trong hạn 17.697.917 đồng; Lãi quá hạn 4.664.236 đồng)

Ngân hàng khởi kiện **yêu cầu** bà T và ông Ngh **phải trả số tiền nợ gốc, lãi trong hạn và lãi quá hạn** là có căn cứ và đã được thỏa thuận cụ thể trong Hợp đồng tín dụng. Hợp đồng được ký kết trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, thỏa thuận về lãi suất hoàn toàn phù hợp, đúng theo quy định của pháp luật, không vượt quá mức lãi suất pháp luật cho phép và phù hợp với quy định của pháp luật.

Từ những căn cứ nêu trên, HĐXX cần chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Agribank, chi nhánh Cư Jút.

2.2. Xét hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số: 285211975 ngày 29/11/2017, hợp đồng thế chấp đã được công chứng, chứng thực tại phòng công chứng Nguyễn Văn Nh (có trụ sở số 157 Nguyễn Tất Thành, thị trấn Ea Tling, huyện Cư Jút ngày 29/11/2017) đăng ký giao dịch bảo đảm đầy đủ theo quy định của pháp luật.

Xét yêu cầu phát mãi các tài sản đã thế chấp gồm: Thửa đất số 62 và 70, tờ bản đồ số 83 đã được UBND huyện Cư Jút cấp giấy giấy CNQSDĐ ngày 22/11/2017 đứng tên bà Hà Thị T và ông Vũ Văn Ngh, tọa lạc tại thôn 15, xã Đ, huyện C, tỉnh Đắk Nông;

Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất được ký kết đúng chủ thể, đã được chứng thực và đăng ký giao dịch bảo đảm, mục đích thế chấp để đảm bảo cho khoản vay theo hợp đồng tín dụng đúng theo quy định của pháp luật, nội dung không trái pháp

luật, trái đạo đức xã hội nên đủ các điều kiện có hiệu lực của hợp đồng theo quy định pháp luật;

Theo biên bản xem xét thẩm định tại chỗ ngày 18/5/2021 do Tòa án nhân dân huyện Cư Jút tiến hành, các tài sản thế chấp gồm: Thửa đất số 62 và 70, tờ bản đồ số 83 đã được UBND huyện Cư Jút cấp giấy CNQSDĐ ngày 22/11/2017 đứng tên bà Hà Thị T và ông Vũ Văn Ngh, tọa lạc tại thôn 15, xã Đ, huyện C, tỉnh Đắk Nông thì vị trí và tứ cận tiếp giáp của các thửa đất phù hợp với giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã được cấp.

Vì vậy, khi đến hạn thực hiện nghĩa vụ mà bà T và ông Ngh không thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng có quyền yêu cầu phát mãi các tài sản đã thế chấp để đảm bảo cho việc thu hồi nợ cho Ngân hàng là có căn cứ, chấp nhận.

[3]. Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch đối với số tiền 172.362.153 đồng x 5% = 8.618.000 đồng. Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận toàn bộ nên bị đơn phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14.

Hoàn trả cho nguyên đơn số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

[4]. Về chi phí tố tụng (chi phí xem xét thẩm định tài sản) là 2.000.000 đồng. Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận toàn bộ nên bị đơn phải chịu toàn bộ chi phí tố tụng theo quy định tại Điều 155, Điều 156, khoản 1 Điều 157 của Bộ luật tố tụng dân sự. Buộc bà T và ông Ngh phải trả Ngân hàng A, chi nhánh C số tiền chi phí tố tụng là 2.000.000 đồng mà Ngân hàng đã nộp tạm ứng cho Tòa án.

[5]. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 30, điểm b khoản 1 Điều 35; các điểm a, c khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 155, Điều 156, khoản 1 Điều 157; điểm b khoản 2 Điều 227; Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng các Điều 463, 464, 465, 466, 467 và 468 của Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 91 Luật tổ chức tín dụng; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Tuyên xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng N;

1. Buộc bà Hà Thị T và ông Vũ Văn Ngh phải trả Ngân hàng N tổng số tiền gốc và lãi tính đến ngày 23/7/2021 là 172.362.153 đồng (Trong đó: Nợ gốc 150.000.000 đồng; Lãi trong hạn 17.697.917 đồng; Lãi quá hạn 4.664.236 đồng).

Tiếp tục tính lãi kể từ ngày 24/7/2021 theo mức lãi suất nợ quá hạn như đã thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng trên số nợ gốc thực nợ cho đến khi trả nợ xong.

2. Trường hợp bà Hà Thị T và ông Vũ Văn Ngh không thanh toán tiền cho Ngân hàng thì Ngân hàng có quyền yêu cầu Chi cục thi hành án dân sự huyện Cư

Jút phát mãi các tài sản mà bà T, ông Ngh đã thế chấp, gồm các thửa đất: Thửa đất số 62 và 70, tờ bản đồ số 83 đã được UBND huyện Cư Jút cấp giấy giấy CNQSDĐ ngày 22/11/2017 đứng tên bà Hà Thị T và ông Vũ Văn Ngh, tọa lạc tại thôn 15, xã Đ, huyện C, tỉnh Đắk Nông và toàn bộ các tài sản trên đất.

3. Về án phí: Buộc bà Hà Thị T và ông Vũ Văn Ngh phải nộp 8.618.000 đồng (*Tám triệu sáu trăm mười tám nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả Ngân hàng N số tiền án phí đã nộp 4.013.000 đồng (*Bốn triệu không trăm mười ba nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0003298 ngày 22/3/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông.

4. Về chi phí tố tụng (chi phí xem xét thẩm định tài sản): Buộc bà Hà Thị T và ông Vũ Văn Ngh trả Ngân hàng N số tiền 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) chi phí tố tụng.

5. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Cư Jút;
- Chi cục THADS huyện Cư Jút;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

NGUYỄN BÁ LUÂN